

BẢN TIN HÀNG NGÀY

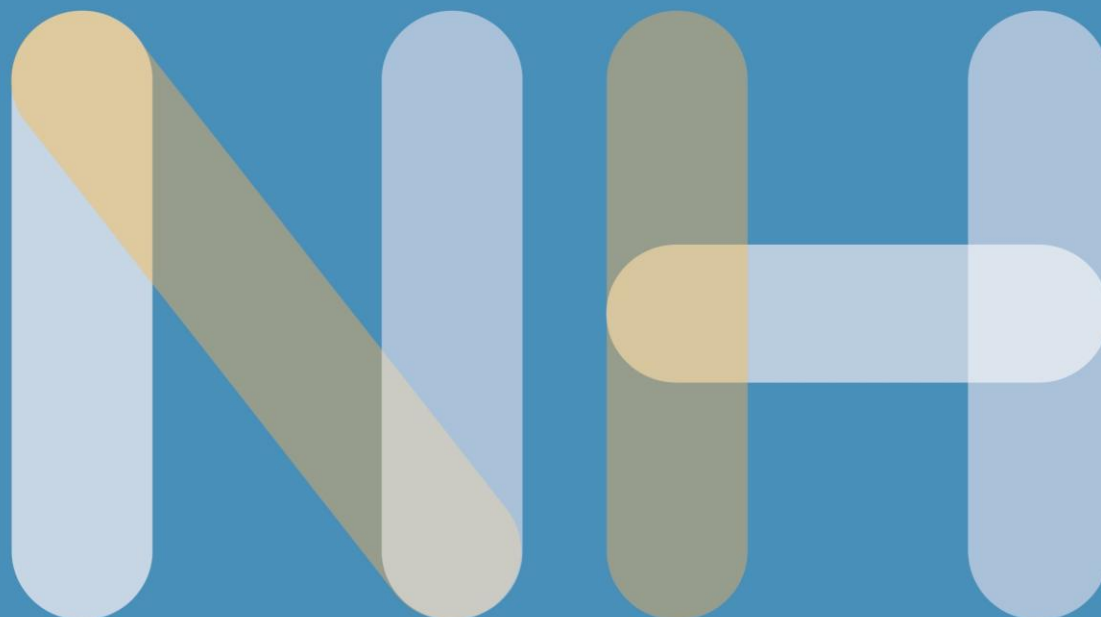
26 tháng 8 năm 2026



Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch

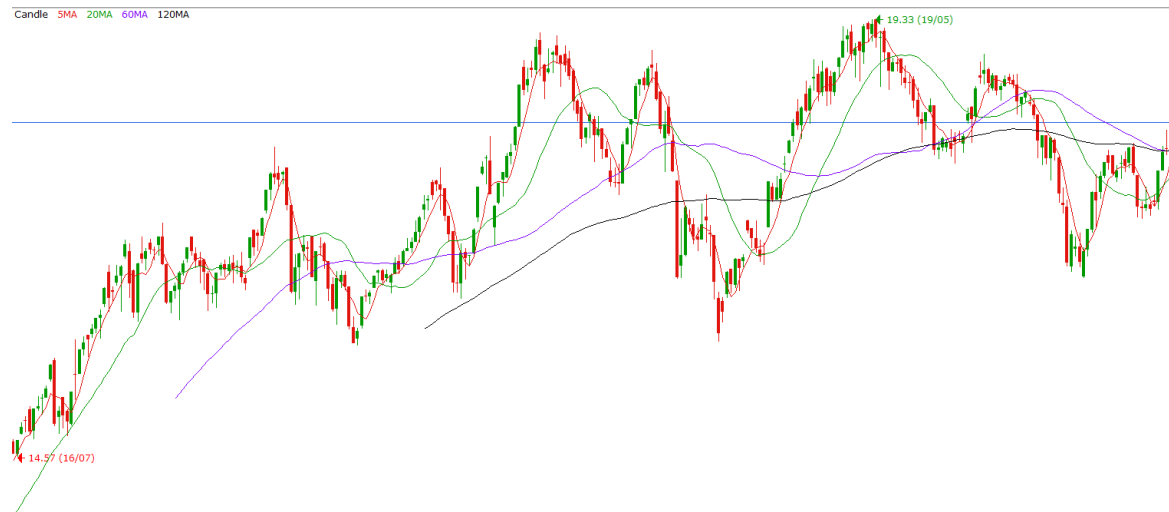


Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo



TCB tăng trần, Vn-Index tăng 30 điểm

- Vn-Index đóng cửa quanh tham chiếu trong phiên sáng, nhưng bùng nổ trong phiên chiều và đóng cửa ngày tăng 30 điểm
- TCB tăng trần nhờ thông tin 2 đối tác ngoại đang đàm phán mua 15% cổ phần TCB với giá trị 2 tỷ USD
- VIC tăng 4.3%, đóng góp 16.3 điểm vào chiều tăng
- Số mã tăng gấp 1.4 lần số mã giảm
- Nhiều nhóm ngành tăng tốt như dầu khí, khu công nghiệp, ngân hàng
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 6% so với ngày trước đó.

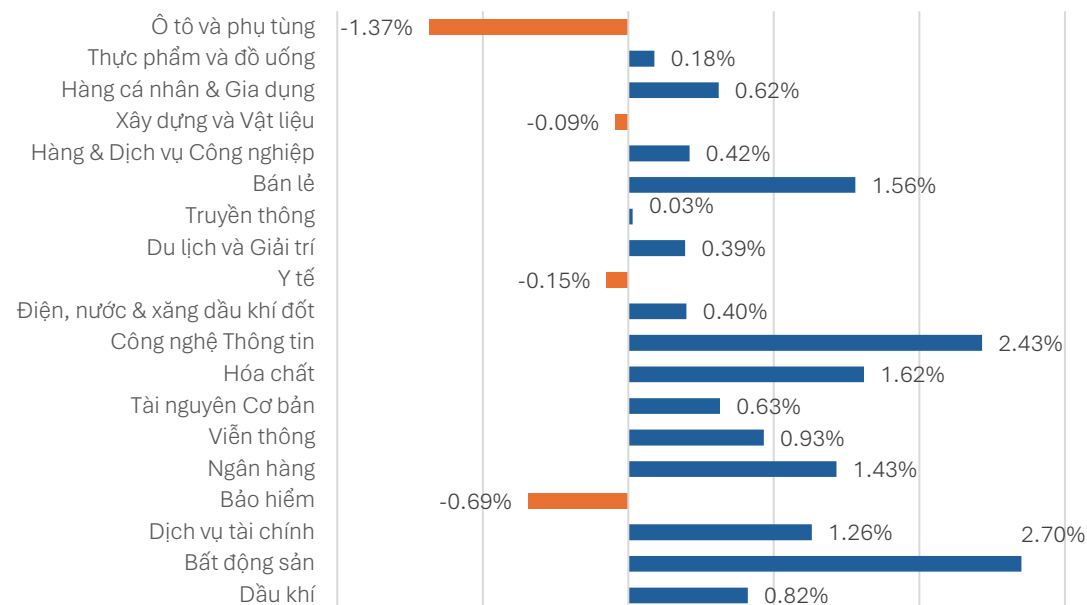


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,821.3	282.0	126.9
(+/-)	29.91	-0.69	0.11
(%)	1.67%	-0.24%	0.09%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	587	43	15
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	16,388	783	230
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(25)	46	8
Số mã tăng	182	79	125
Số mã giảm	125	63	75
Số mã giá không đổi	68	59	91

1.

Nhận định thị trường

- Thị trường thay đổi quá nhanh: phiên sáng vẫn còn rất ảm đạm và thiên về kịch bản tiêu cực, phiên chiều đã bùng nổ rất tích cực
- Dòng tiền ban đầu tập trung ở nhóm dầu khí và khu công nghiệp, nhờ kỳ vọng Bộ Tài chính sẽ công bố kế hoạch thoái vốn vào cuối tháng 8. Sau đó, thông tin tích cực từ TCB đã lan tỏa sang các cổ phiếu khác, giúp Vn-Index bùng nổ
- Như vậy, Vn-Index đã vượt 1,800 tương đối tích cực. Ngoài ra, còn kỳ vọng FTSE sẽ mua ròng 6,000-8,000 tỷ trong tháng 9 sau khi nâng hạng
- Tóm lại, thị trường quay lại xu hướng tích cực, nhà đầu tư có thể tiếp tục mua vào



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	8.65	1.63
2	Nguyên vật liệu	10.58	1.45
3	Công nghiệp	11.78	1.71
4	Hàng Tiêu dùng	13.49	2.27
5	Dược phẩm và Y tế	14.02	1.48
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.43	3.43
7	Viễn thông	19.34	5.97
8	Tiện ích Cộng đồng	10.77	1.71
9	Tài chính	17.59	2.78
10	Ngân hàng	8.54	1.42
11	Công nghệ Thông tin	12.29	2.49

2.

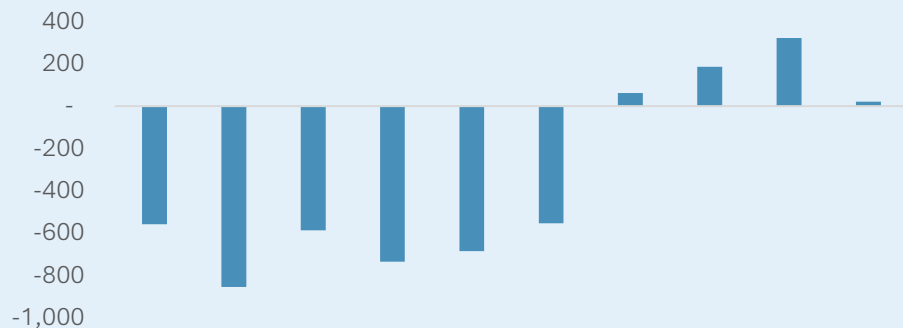
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
TCB	6.87%	BCM	6.98%	SSI	1.88%	BHN	1.30%	VGC	1.85%	HPG	1.15%	REE	1.66%	GVR	2.77%
HDB	2.78%	VIC	4.31%	VIX	1.77%	VCF	1.28%	CTR	0.66%	DHC	1.12%	PGD	1.58%	DCM	1.30%
MBB	1.94%	VPI	4.15%	HCM	0.95%	MSN	0.86%	CTD	0.64%	HSG	0.46%	PGV	1.15%	DPR	1.08%
VCB	1.52%	SJS	3.52%	DSE	0.65%	KDC	0.77%	HHV	0.49%	NKG	0.45%	GAS	0.72%	PHR	0.99%
VPB	1.33%	TCH	2.65%	VDS	0.41%	MCM	0.38%	HTI	0.00%	ACG	0.00%	TDM	0.34%	CSV	0.70%
CTG	1.11%	DXG	2.12%	EVF	0.40%	VNM	0.32%	VCG	0.00%	PTB	-1.69%	SHP	0.16%	DPM	0.68%
SSB	0.95%	NLG	2.08%	ORS	0.36%	FMC	0.15%	BMP	-0.21%			POW	0.00%	AAA	0.43%
EIB	0.58%	IJC	2.04%	AGR	0.00%	SAB	0.11%	CII	-0.34%			HNA	0.00%	VFG	0.00%
BID	0.54%	DIG	1.76%	TVS	-0.36%	VHC	0.00%	PC1	-0.49%			VSH	-0.12%	DGC	-1.22%
STB	0.54%	VRE	1.59%			DBC	0.00%					CHP	-0.19%		
TPB	0.35%	KDH	1.10%			ANV	-0.28%					PPC	-0.34%		
ACB	0.23%	SZC	0.76%			HAG	-0.35%					TMP	-0.38%		
NAB	0.00%	SIP	0.61%			ASM	-0.68%					GEG	-0.39%		
OCB	0.00%	QCG	0.45%			BAF	-0.92%					BWE	-0.47%		
VIB	0.00%	KBC	0.36%			PAN	-1.00%					NT2	-0.47%		
SHB	0.00%	HDC	0.00%			SBT	-2.76%								
LPB	-0.40%	VHM	0.00%												
MSB	-1.60%	KOS	-0.15%												
		HDG	-0.30%												
		NVL	-0.38%												
		PDR	-0.39%												
		DXS	-1.44%												
		CRE	-1.74%												

3.

Giao dịch khối ngoại

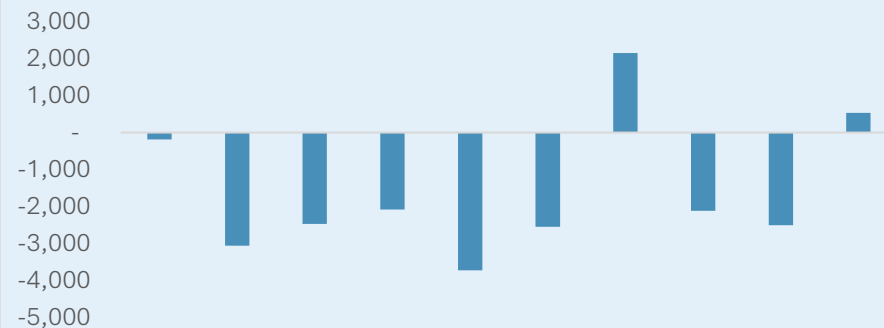
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	FPT	HOSE	274.05	71.09	202.96
2	TCB	HOSE	238.43	102.39	136.04
3	PNJ	HOSE	112.26	12.30	99.97
4	VIC	HOSE	333.68	255.10	78.58
5	VPI	HOSE	50.49	-	50.49
6	SSI	HOSE	100.08	58.85	41.23
7	HPG	HOSE	99.36	58.40	40.96
8	CEO	HNX	31.24	1.47	29.77
9	VRE	HOSE	36.90	11.62	25.27
10	GAS	HOSE	26.62	5.11	21.51
11	KDH	HOSE	32.00	12.01	19.99
12	TCH	HOSE	39.41	20.09	19.32
13	PVS	HNX	28.84	10.05	18.79
14	HCM	HOSE	22.81	4.13	18.69
15	VJC	HOSE	23.34	8.34	15.00

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	CTG	HOSE	36.22	114.33	- 78.11
2	ACB	HOSE	11.49	89.40	- 77.91
3	VHM	HOSE	42.64	103.93	- 61.29
4	VCB	HOSE	32.52	91.61	- 59.09
5	STB	HOSE	21.90	74.55	- 52.66
6	BID	HOSE	5.30	46.56	- 41.26
7	POW	HOSE	4.68	40.10	- 35.41
8	MBB	HOSE	15.08	44.95	- 29.87
9	NLG	HOSE	9.82	34.60	- 24.78
10	VCI	HOSE	9.37	33.24	- 23.87
11	GEE	HOSE	0.50	23.68	- 23.18
12	VSC	HOSE	0.98	23.08	- 22.10
13	PLX	HOSE	5.44	25.83	- 20.39
14	SHB	HOSE	7.41	25.30	- 17.89
15	MSN	HOSE	21.27	38.16	- 16.89

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	85.89	-5.14%	-5.64%	41.15%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	81.04	-4.67%	-3.59%	41.14%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,666.35	-0.30%	7.66%	7.88%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,611	-0.02%	0.05%	1.95%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,270	-0.15%	-0.38%	-0.41%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,860	-0.42%	0.23%	-3.58%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	2.50%	-1.46%	-2.39%	0.73%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.66%	0.00%	0.00%	0.59%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.87%	0.00%	0.00%	0.69%

FTSE Russell chốt tỷ trọng Việt Nam trong rổ thị trường mới nổi là 0.488% (FTSE Emerging All Cap) và 0.3089% (FTSE Emerging)

Ngày 25/08, FTSE Russell cập nhật tài liệu “Reclassification of Vietnam from Frontier to Secondary Emerging Market Status - Frequently Asked Questions” (FAQ v1.3), chỉ vài ngày sau khi công bố kết quả rà soát bán niên tháng 9/2026. Theo đó, nếu hoàn tất toàn bộ quá trình chuyển đổi, Việt Nam dự kiến chiếm 0.049% trong FTSE Global All Cap, 0.488% trong FTSE Emerging All Cap, 0.0311% trong FTSE All-World và 0.3089% trong FTSE Emerging. Các tỷ trọng trên được FTSE Russell tính toán dựa trên giá đóng cửa ngày 21/8/2026, với danh mục cổ phiếu Việt Nam có hiệu lực từ khi thị trường mở cửa ngày 21/9/2026.

Theo lộ trình, quá trình chuyển từ thị trường cận biên (Frontier Market) lên thị trường mới nổi thứ cấp (Secondary Emerging Market) được thực hiện qua 4 giai đoạn, bắt đầu từ tháng 9/2026 và hoàn tất vào tháng 9/2027 với tỷ trọng 10% (9/2026), 20% (3/2027), 35% (6/2027) và 35% (9/2027).

5.

Bản tin doanh nghiệp



BCM: Becamex muốn chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu BWE

Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex -CTCP (BCM) vừa có Thông báo gửi UBCKNN, Sở GDCK và Công ty CP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương (BWE) về giao dịch quyền mua cổ phiếu của người có liên quan của người nội bộ. Cụ thể, BCM muốn chuyển nhượng toàn bộ 42,75 triệu quyền mua cổ phiếu BWE trong ngày 28/8/2026, giá trị chuyển nhượng quyền mua ước tính hơn 42,8 tỷ đồng. Với tỷ lệ thực hiện quyền mua 7:1, số quyền mua này được quyền mua hơn 6,1 triệu cổ phiếu BWE. BCM hiện đang sở hữu 42,75 triệu cổ phiếu BWE, tương ứng 19,44% vốn Biwase.



KDC: quỹ ngoại Star Pacifica Pte. Ltd. rời ghế cổ đông lớn KDC

Quỹ ngoại Star Pacifica Pte. Ltd. đã có báo cáo về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu tại CTCP Tập đoàn Kido (KDC). Theo đó, trong phiên giao dịch ngày 14/8/2026, Star Pacifica đã bán ra 250.000 cổ phiếu KDC nhằm mục đích cơ cấu danh mục đầu tư. Sau giao dịch, quỹ ngoại đã giảm sở hữu từ hơn 13,9 triệu cổ phiếu xuống còn gần 13,7 triệu cổ phiếu KDC, tương đương tỷ lệ sở hữu giảm từ 5,0392% xuống còn 4,9487% vốn và rời ghế cổ đông lớn tại Kido.



VHM: Vinhomes lên kế hoạch chào bán 3.000 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ

Công ty CP Vinhomes (VHM) vừa phê duyệt phương án chào bán 2 lô trái phiếu riêng lẻ với tổng giá trị huy động 3.000 tỷ đồng. Cả hai lô đều là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm, lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi. Trái phiếu được phát hành theo phương thức đại lý phát hành và thực hiện dưới hình thức bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử. Cả 2 lô trái phiếu trên đều có kỳ hạn 24 tháng, mục đích phát hành nhằm thực hiện dự án đầu tư của doanh nghiệp. Tài sản bảo đảm cho trái phiếu là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Vinhomes và/hoặc bên thứ ba.

6.

Lịch sự kiện

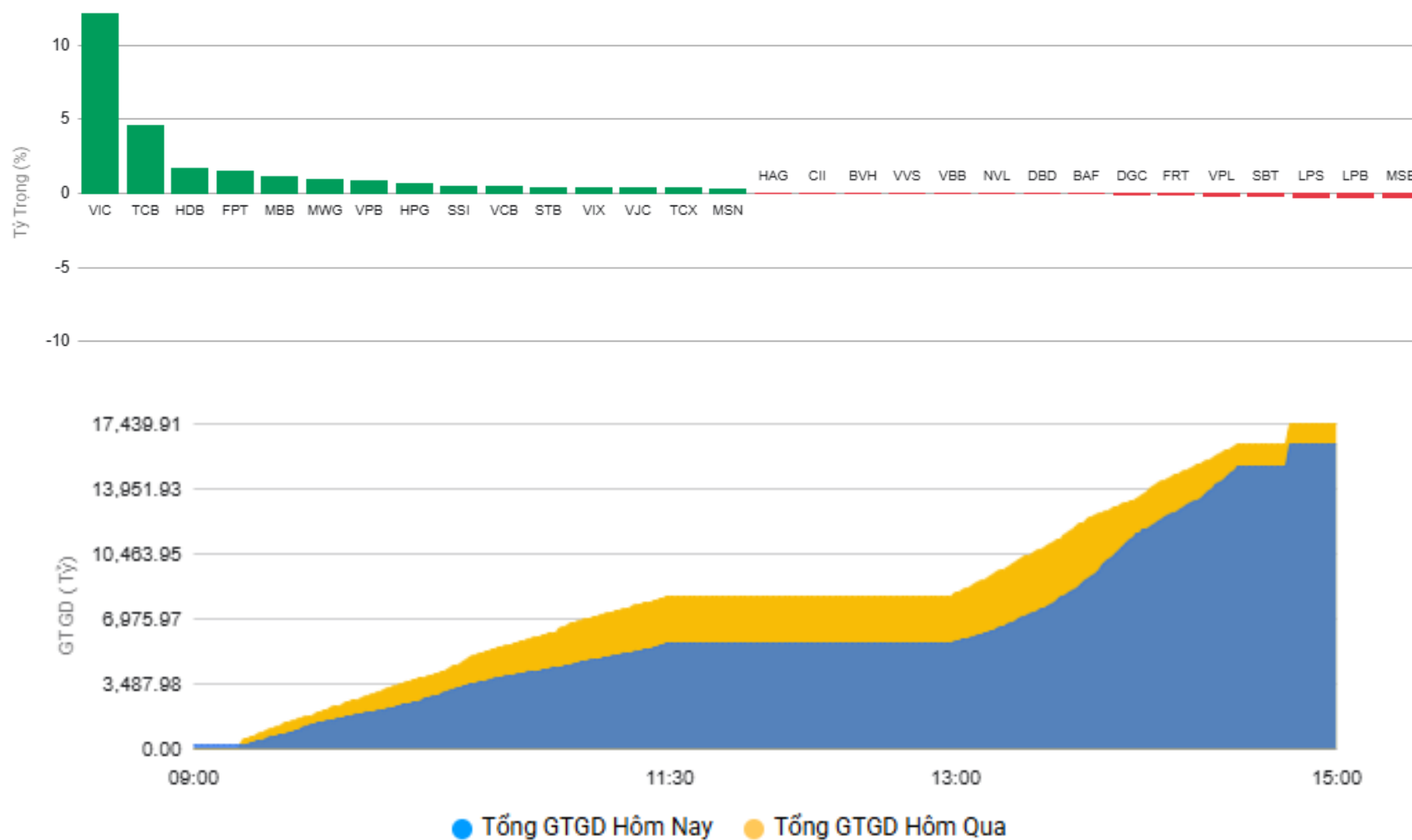
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
VIM	27/08/2026	28/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
VC3	27/08/2026		Phát hành cổ phiếu	7.5%	
DBD	27/08/2026	01/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
ILB	27/08/2026	18/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.27%	1,427
HTV	27/08/2026	25/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
NAV	27/08/2026	14/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8%	800
C22	28/08/2026	10/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
TSG	28/08/2026	16/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11%	1,100
NBW	28/08/2026	30/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16%	1,600
MSB	28/08/2026		Phát hành cổ phiếu	20%	
EMS	28/08/2026	05/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
ACE	28/08/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
ACE	28/08/2026	15/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHẦN TÁN



8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (26/08/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	34,000	26,750	27.1%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,500	37.9%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	33,450	11.5%	Link	Link
MBB	29/8/2024	27/3/2026	30,380	21,050	44.3%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	22,250	21.3%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	27,750	16.0%	Link	Link
CTG	28/11/2024	27/03/2026	41,300	31,850	29.7%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	60,300	19.4%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	36,900	29.3%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	74,600	-21.3%	Link	Link
HPG	13/01/2025	9/2/2026	30,636	22,050	27.4%	Link	Link
HSG	14/02/2025	4/3/2026	12,420	10,900	7.3%	Link	Link
NKG	7/3/2025	12/2/2026	14,500	11,050	10.4%	Link	Link
VSC	18/06/2025	6/3/2026	27,450	14,950	83.6%	Link	Link
HAH	31/3/2025	5/3/2026	59,455	47,800	24.4%	Link	Link
PVT	17/7/2025	10/3/2026	24,000	20,250	18.5%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (26/08/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	24,500	64.9%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	42,000	18,400	88.0%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	18,246	12,050	51.4%	Link	Link
DXS	15/1/2025	4/12/2025	12,000	6,160	94.8%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	27,600	46.7%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	44,450	86.7%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	25,600	15.6%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	73,600	1.9%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	12,350	70.4%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	12,650	47.0%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	142,900	19.0%	Link	Link
MWG	13/2/2026	13/2/2026	106,500	75,500	41.1%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	19,600	23.8%	Link	Link
DGW	23/04/2026	23/04/2026	49,000	42,250	16.0%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (26/08/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	62,800	19.4%		Link
ANV	05/06/2026	05/06/2026	31,000	17,500	77.1%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	52,700	42.3%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	84,000	61,500	36.6%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	33,900	32.7%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,950	34.9%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	30,000	50.0%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	49,800	48.6%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	32,600	67.3%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	46,900	25.8%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

